

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2023/HS-ST

Ngày: 21- 11- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang;

2. Ông Phạm Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoài Trọng, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 142/2023/TLST-HS ngày 12/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2023/QĐXXST-HS ngày 08/11/2023 đối với bị cáo:

Lê Quốc M (Tố), sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quốc B (chết) và bà Võ Thị L (chết); Vợ: Phạm Hồng L (không đăng ký kết hôn), con: 01 người sinh năm 2021; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 02/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 01/2019/HSST (chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2019).

- Ngày 14/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 82/2019/HSST (chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2022).

Nhân thân:

- Ngày 25/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 28/2016/HSST (chấp hành xong hình phạt ngày 09/7/2018).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Đinh Văn H, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Tiên, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

+ Ông Nguyễn Thành M, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

+ Ông Bạch Trọng H, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

+ Ông Dương Công M, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 2001 (vắng mặt)

+ Ông Huỳnh Tấn Ph, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc M, sinh năm 2000; trú tại thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh hảo, huyện Tuy Phong đã có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích), trong khoảng thời gian từ ngày 15/3/2023 đến ngày 02/5/2023 M đã thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 14/3/2023, Lê Quốc M quan sát thấy nhà kho của Đinh Văn H, sinh năm 1994 bên cạnh nhà M thuê để ở thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận khóa cửa, không có ai trông coi, bên trong kho có một xe ô tô tải nhãn hiệu Hino, biển số 86H-014.19, M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 19 giờ cùng ngày M điều khiển xe mô tô hiệu Wave không rõ biển số một mình chạy đến nhà Bạch Trọng H, sinh năm 1983 trú tại thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong mượn 3 can nhựa loại 30 lít nói đi hút dầu ở Vĩnh Tân, lúc này H không biết là M đi hút trộm dầu nên đồng ý đưa 3 can nhựa cho M đem về nhà. Khoảng 00 giờ ngày 15/3/2023 M lấy 01 cây kiềm bằng kim loại dài 22cm, nơi rộng nhất 4,5cm phần tay cầm bọc nhựa màu vàng xanh dài 10cm đi sang cửa nhà kho dùng kiềm cắt bass khóa cửa nhà kho đột nhập vào trong. M dùng kiềm cắt dây điện lấy trộm 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS, 12v-90Ah/bình trên xe ô tô tải nhãn hiệu Hino, biển số 86H-014.19. Tiếp đó M dùng kiềm cắt vào nắp bình dầu xe ô tô vận nắp bình dầu ra, sau đó M quay về nhà lấy 02 can đựng dầu loại 30 lít/can và lấy ống nhựa có sẵn trong nhà kho đút vào bình chứa dầu hút đầy 01 can 30 lít dầu Do, sau đó hút thêm 05 lít dầu Do vào can thứ 2 thì hết dầu, M rút ống nhựa ra vứt tại nhà kho rồi mang tất cả tài sản

trộm cắp về để trước nhà thuê. Khoảng 4h sáng ngày 15/3/2023 M dùng xe mô tô hiệu Wave không rõ biển số chở tất cả tài sản trộm cắp được cất giấu ở bụi cây khu vực đường vào mỏ đá Vĩnh Hảo. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày M điều khiển xe mô tô hiệu Wave chở 02 can dầu trộm được đến bán cho Bạch Trọng H, H hỏi dầu ở đâu mà có thì M nói dầu hút trộm ở Vĩnh Tân; Hiếu không nói gì mà đồng ý mua với số tiền 470.000đồng và M trả lại cho H 01 can nhựa 30 lít rỗng đã mượn trước đó của H. Tiếp tục đến 16 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô hiệu Wave đến nơi cất giấu 02 bình ắc quy và 01 nắp bình dầu lấy trộm được đến bán cho Dương Công M, sinh năm 1977; trú tại: Thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong. Dương Công M không biết tài sản do Lê Quốc M trộm cắp mà có nên đồng ý mua với giá 550.000đồng; sau đó Dương Công M đã bán 02 bình ắc quy cho 1 người không rõ lai lịch với giá 600.000đồng. Tổng số tiền 1.020.000đồng bán tài sản trộm cắp mà có Lê Quốc M sử dụng và tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 18 giờ ngày 20/3/2023, Đinh Văn H phát hiện xe ô tô tải biển số 86H-014.19 để tại nhà kho thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân bị mất trộm 35 lít dầu DO; 01 nắp bình dầu và 02 bình ắc quy loại 90Ah/bình nên trình báo công an.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 27/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tuy Phong, kết luận:

+ 35 lít dầu DO, trị giá 20.910đồng/lít = 731.850 đồng.

+ 01 nắp bình dầu của xe ô tô biển số 86H-014.19, nhãn hiệu Hino, trị giá 300.000đồng/cái x1 = 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là: 1.031.850đồng

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản bổ sung số 51/KL-HĐĐG ngày 30/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tuy Phong, kết luận:

+ 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS, 12V-70Ah/bình, loại bình nước, trị giá: 1.600.000đồng/cái x 2 x 80%= 2.560.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản định giá Lê Quốc M đã trộm cắp của ông Đinh Văn H là: 3.591.850đồng.

Lần thứ hai: Lê Quốc M thường xuyên quan sát thấy nhà của Nguyễn Thành M, sinh năm 1968, trú tại thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong thường xuyên vắng nhà, không có ai trông coi nên khoảng 23 giờ ngày 01/5/2023, M đem theo kiếm cộng lực đi bộ đến nhà của Nguyễn Thành M leo qua hàng rào vào bên trong sân dùng kiếm cộng lực cắt khoen khóa cửa hàng rào rồi đến cửa bên hông dùng kiếm cộng lực cắt khoen khóa cửa đột nhập vào bên trong. Lê Quốc M nhìn thấy 01 cái ti vi hiệu Sony, Moden KD-43X7500E, 43inch treo trên tường ở khu vực bếp nên gỡ dây điện nối với ti vi rồi lấy chiếc ti vi cùng 01 cục màu đen sử dụng kèm với ti vi rồi tiếp tục đi vào căn phòng gần bếp lấy 02 cái niềng xe bằng sắt có gắn đùm và cùm xe rồi đem về nhà cất giấu.

Lần thứ ba: Khoảng 23 giờ, ngày 02/5/2023 Lê Quốc M tiếp tục vào nhà Nguyễn Thành M lấy trộm 02 cục IC xe mô tô bỏ vào túi rồi vác 01 cái giá võng bằng gỗ keo lá tràm cất giấu tại bụi cây khu vực gần sân bóng chuyền tại thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong. Lê Quốc M đem 02 cục IC xe mô tô đến nhà bạn để hỏi cách sử dụng thì gặp Nguyễn Hoàng A (con ruột của Nguyễn Thành M) nhìn thấy

giống với tài sản nhà mình nên hỏi Lê Quốc M lấy ở đâu thì Lê Quốc M đã thừa nhận việc lấy trộm tài sản tại nhà Nguyễn Thành M.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐG ngày 30/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tuy Phong, kết luận:

+ 01 cái ti vi nhãn hiệu Sony, Moden KD-43X7500E, 43inch trị giá 13.650.000đồng/cái x 01 x 40% = 5.460.000đồng.

+ 01 cặp niền xe bằng sắt có đùm và cãm xe, trị giá: 1.800.000đồng/cặp x 1 x 80%= 1.440.000đồng

+ 01 cái giá vông bằng gỗ keo lá tràm, trị giá 2.800.000đồng/cái x 1 x 95% = 2.660.000đồng. Tổng giá trị tài định giá Lê Quốc M đã trộm cắp của ông Nguyễn Thành M là: 9.560.000đồng.

+ Đối với 02 cái IC xe mô tô (không rõ chủng loại, nhãn hiệu) qua kiểm tra 02 cái IC bị hỏng, không còn giá trị sử dụng.

Về tang vật chứng: Sau khi định giá, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại toàn bộ vật chứng cho bị hại là chủ sở hữu theo quy định pháp luật.

- Đối với xe mô tô hiệu Wave không rõ biển số xe Lê Quốc M dùng làm phương tiện đi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có, sau đó Lê Quốc M bán lại cho người khác không rõ lai lịch nên không thu hồi được.

- 01 cây kiếm bằng kim loại dài 22cm, nơi rộng nhất 4,5cm, phần tay cãm bọc nhựa màu vàng xanh dài 10cm; 01 đoạn ống nhựa dài 2,2m; 03 can nhựa loại 30 lít.

Về trách nhiệm dân sự: các bị hại ông Đinh Văn H, ông Nguyễn Thành M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 156/CT-VKSTP-HS ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Lê Quốc Minh về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50, Điều 53 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quốc M từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đối với Bạch Trọng H biết rõ 35 lít dầu DO, Lê Quốc M trộm cắp mà có nhưng vì tài sản qua định giá 731.850đồng chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Công an huyện Tuy Phong xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với Dương Công M đã mua 02 bình ắc quy và 01 nắp bình dầu của Lê Quốc M trị giá 2.860.000đồng; tuy nhiên do Dương Công M không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại dài 22cm, nơi rộng nhất 4,5cm, phần tay cãm bọc nhựa màu vàng xanh dài 10cm; 01 đoạn ống nhựa dài 2,2m; 03 can nhựa loại 30 lít.

+ Chiếc xe mô tô hiệu Wave không rõ biển số Lê Quốc M dùng làm phương tiện đi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có, sau đó Lê Quốc M đã bán lại cho người khác không rõ lai lịch nên không thu hồi được; do đó không có cơ sở để xử lý.

+ Cây kiếm cộng lực Lê Quốc M cắt khoen khóa cửa hàng rào và cửa hông nhà của Nguyễn Thành M không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý.

- Về bồi thường dân sự: Các bị hại ông Đinh Văn H, ông Nguyễn Thành M đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Bị hại Đinh Văn H không yêu cầu ông Dương Công M là người mua tài sản trộm cắp của bị cáo (02 bình ắc quy) bồi thường nên không xem xét.

- Số tiền 1.020.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần truy thu sung quỹ nhà nước.

- Ý kiến Bạch Trọng H: thừa nhận việc mua 35 lít dầu DO của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã giao nộp số dầu trên cho Cơ quan điều tra; không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

- Bị cáo Lê Quốc M thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại Đinh Văn H, Nguyễn Thành M có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tại Cơ quan điều tra bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã cung cấp đầy đủ lời khai, các bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường, không có yêu cầu gì khác. Sau khi nghe ý kiến của bị cáo và đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục giải quyết vụ án vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Từ ngày 15/3/2023 đến ngày 02/5/2023, bị cáo Lê Quốc M đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 00 giờ ngày 15/3/2023, bị cáo M đột nhập vào xe ô tô tải biển số 86H-014.19 của ông Đinh Văn H để tại nhà kho thuộc thôn Vĩnh Phúc,

xã Vĩnh Tân lấy trộm 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS, 12v-90Ah/bình, 35 lít dầu DO và 01 nắp bình dầu. Tổng giá trị tài sản là 3.591.850đồng.

Lần thứ hai: khoảng 23 giờ ngày 01/5/2023, bị cáo M đem theo kiểm cộng lực đi bộ đến nhà của ông Nguyễn Thành M dùng kiểm cộng lực cắt khoen khóa cửa hàng rào, cắt khoen khóa cửa đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 cái ti vi hiệu Sony, Moden KD-43X7500E, 43inch cùng 01 cục màu đen sử dụng kèm với ti vi, 02 cái niền xe bằng sắt có gắn đùm và cấm xe. Tổng giá trị tài sản là 6.900.000đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 23 giờ, ngày 02/5/2023, bị cáo M vào nhà ông Nguyễn Thành M lấy trộm 02 cục IC xe mô tô và 01 cái giá võng bằng gỗ keo lá tràm. Tổng giá trị tài sản là 2.660.000đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Quốc M đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình. Bị cáo Lê Quốc M có 2 tiền án về tội trộm cắp tài sản, đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do lỗi cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” là tình tiết định khung tăng nặng. Với hành vi trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố Lê Quốc Minh về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Quốc M có nhân thân xấu thể hiện ngày 25/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo 03 lần trộm cắp tài sản trong đó cả 03 lần đều trên 2.000.000 đồng đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và kết án về hành vi tương tự; bị cáo biết nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với Bạch Trọng H biết rõ 35 lít dầu DO, Lê Quốc M trộm cắp mà có nhưng vì tài sản qua định giá 731.850đồng chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Công an huyện Tuy Phong xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[6] Đối với Dương Công M đã mua 02 bình ắc quy và 01 nắp bình dầu của Lê Quốc M trị giá 2.860.000đồng; tuy nhiên do Dương Công M không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo chiếm đoạt Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị hại; các bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 cây kiếm bằng kim loại dài 22cm, nơi rộng nhất 4,5cm, phần tay cầm bọc nhựa màu vàng xanh dài 10cm; 01 đoạn ống nhựa dài 2,2m; 03 can nhựa loại 30 lít đây là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu Wave không rõ biển số xe Lê Quốc M dùng làm phương tiện đi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có, sau đó Lê Quốc M bán lại cho người khác không rõ lai lịch nên không thu hồi được nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

- Đối với cây kiếm cộng lực Lê Quốc M cắt khoen khóa cửa hàng rào và cửa hông nhà của Nguyễn Thành M không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với số tiền bị cáo Lê Quốc M bán tài sản trộm cắp 35 lít dầu DO cho Bạch Trọng H với số tiền 470.000đồng và bán cho Dương Công M 02 bình ắc quy với số tiền 550.000đồng, số tiền bán các tài sản trộm cắp bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Do đó cần truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.020.000 đồng của bị cáo Lê Quốc M là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

[9] Về bồi thường dân sự: Bị hại Đinh Văn H không yêu cầu ông Dương Công M là người mua tài sản trộm cắp của bị cáo (02 bình ắc quy) bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 03/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại dài 22cm, nơi rộng nhất 4,5cm, phần tay cầm bọc nhựa màu vàng xanh dài 10cm; 01 đoạn ống nhựa dài 2,2m; 03 can nhựa loại 30 lít.

(Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/10/2023).

3. Buộc bị cáo Lê Quốc M phải nộp lại 1.020.000 đồng (*Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Quốc M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Trung